TÒA ÁN NHÂN DÂN Q. HẢI CHÂU
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 165/2017/QĐST-HNGĐ

Hải Châu, ngày 30 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 139/2017/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2017 giữa:

**** Nguyên đơn:*** Bà Nguyễn Trúc Q.. Sinh năm 1994.

**** Bị đơn:*** Ông Trương Quốc D.. Sinh năm 1996.

Cùng địa chỉ: số 104 – LĐD, q.HC, Tp ĐN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/8/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

**** Nguyên đơn:*** Bà Nguyễn Trúc Q.. Sinh năm 1994.

**** Bị đơn:*** Ông Trương Quốc D.. Sinh năm 1996.

Cùng địa chỉ: số 104 – LĐD, q.HC, Tp ĐN.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**** Về quan hệ hôn nhân:*** Bà Nguyễn Trúc Q. và ông Trương Quốc D. thống nhất thuận tình ly hôn.

**** Về con chung:*** Bà Nguyễn Trúc Q. và ông Trương Quốc D. không có con chung.

**** Về tài sản chung:*** Vợ chồng xác định không có tài sản chung.

**** Về nợ chung:*** Vợ chồng xác định không có nợ chung.

Án phí hôn nhân và gia đình là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* bà Nguyễn Trúc Q. tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm

nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí HN&GĐ sơ thẩm bà đã nộp theo biên lai thu số 009412 ngày 29/5/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Trúc Q. 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

THẨM PHÁN

Vũ Hồng Hải

Nơi nhận:
- *Các đương sự (theo đ/c);*
- *VKSND q.Hải Châu;*
- *UBND ph.3; Tp. BL;*
- *Chi cục THADS q.Hải Châu;*
- *Lưu Hồ sơ vụ án, TH.*